

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật. Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, uy tín của nhà thầu và các yêu cầu khác nêu trong Chương V

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của Hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, bao gồm các yếu tố như công suất, hiệu suất của máy móc, thiết bị; mức tiêu hao điện năng, nguyên nhiên vật liệu.	- Có đề xuất hàng hóa chào thầu đảm bảo đầy đủ các thông tin gồm: Model, Hãng sản xuất, năm sản xuất, xuất xứ. - Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, đáp ứng tất cả các yêu cầu kỹ thuật chi tiết theo yêu cầu tại Chương V - Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT, kèm theo catalogue, tài liệu kỹ thuật hoặc tài liệu chứng minh thể hiện việc đáp ứng.	Đạt
	- Không có đề xuất hoặc có đề xuất thiết bị chào thầu nhưng không đầy đủ các thông tin gồm: Model, Hãng sản xuất, năm sản xuất, xuất xứ - Không đáp ứng dù chỉ một đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa theo yêu cầu tại Chương V - Phần 2: Yêu cầu về kỹ thuật của E- HSMT hoặc không có đủ catalogue, tài liệu kỹ thuật hoặc tài liệu chứng minh thể hiện việc đáp ứng	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa.	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, biện pháp lắp đặt hợp lý cho tất cả các thiết bị, có sơ đồ nhân lực thi công lắp đặt và bàn giao hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Đạt
	Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, biện pháp lắp đặt hợp lý cho tất cả các thiết bị, sơ đồ nhân lực thi công lắp đặt và bàn giao để triển khai hợp lý và không hiệu quả	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	kinh tế hoặc có giải pháp nhưng sơ sài và không khoa học.	
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
3.1 Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hoá nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
3.2 Thời gian cung cấp	Trong vòng 05 ngày tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực, nhà thầu phải có 100% hàng hóa của gói thầu để phục vụ công tác kiểm tra, giám định hàng hóa. Từ ngày thứ 06 trở đi hoàn thiện giấy tờ; giám định hàng hóa, số lượng theo yêu cầu của bên mời thầu; kiểm tra nghiệm thu nhập kho.	Đạt
	Trong vòng 05 ngày tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực, nhà thầu không có 100% hàng hóa của gói thầu. Trong vòng 05 ngày tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực, nhà thầu không có 100% hàng hóa hoặc trong vòng 15 ngày không cung cấp đầy đủ chứng từ của gói thầu, không giám định hàng hóa theo yêu cầu.	Không đạt
4. Đào tạo, huấn luyện		
Các yếu tố về đào tạo, huấn luyện, chuyển giao công nghệ	Có thuyết minh chi tiết đào tạo, huấn luyện, chuyển giao công nghệ đối với các thiết bị hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh về đào tạo, huấn luyện, chuyển giao công nghệ nhưng không hợp lý, không khả	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	thì, không phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	
5. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường		
5.1 Khả năng thích ứng về địa lý		
Khả năng thích ứng về địa lý.	Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý.	Không đạt
5.2 Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết.	Không đạt
6. Bảo hành, bảo trì		
6.1. Thời gian Bảo hành tối thiểu 12 tháng	Nhà thầu cam kết bảo hành tối thiểu 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao hàng hoá. Bảo trì 06 tháng/lần	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
6.2. Xử lý, khắc phục sự cố, hư hỏng	Cam kết có mặt trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của chủ đầu tư về khắc phục sự cố hỏng hóc, lỗi. Có quy trình bảo hành, bảo trì, duy tu, sửa chữa rõ ràng, chi tiết, khoa học	Đạt
	Không có cam kết có mặt trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của chủ đầu tư về khắc phục sự cố hỏng hóc, lỗi.	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Không có quy trình bảo hành, bảo trì, duy tu, sửa chữa rõ ràng, chi tiết, khoa học.	
7. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 03 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu.	Có hợp đồng tương tự, không chậm tiến độ hoặc không bỏ dở hợp đồng.	Đạt
	Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng tương tự do lỗi của nhà thầu.	Không đạt
8. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện		
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Có điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Đạt
	Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, chuyển giao công nghệ không hợp lý, khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Không đạt

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.